

Số: /TTr-TVĐ1-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

**V/v chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2023
và Kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2019/QH14;

Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-TVĐ1-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2023 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;

Căn cứ Quy chế về công tác lao động và tiền lương trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam ban hành theo Quyết định số 135/QĐ-HĐTV ngày 31/10/2021 (Quy chế lao động và tiền lương EVN);

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-TVĐ1-HĐQT ngày 29/02/2024 của Hội đồng quản trị về việc kế hoạch tổ chức và nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (Đại hội).

Hội đồng quản trị cáo Đại hội về việc chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2023 và Kế hoạch tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS năm 2024 như sau:

1. Thực hiện chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2023

Công ty thực hiện chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS theo mức đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua. Theo đó, tổng tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2023 là 1.561.680.000 đồng. Cụ thể:

Đơn vị: triệu đồng

| TT | Họ và tên, chức danh | Mức lương, thù lao/ tháng | Số tiền |
|-----------|---|---------------------------|------------------|
| I | Hội đồng quản trị | | 1.030,320 |
| 1 | Ông Nguyễn Tài Anh, Chủ tịch kiêm nhiệm | 7,290 | 87,480 |
| 2 | Ông Nguyễn Hữu Chính, TV HĐQT kiêm TGD | 35,100 | 421,200 |
| 3 | Ông Trần Thái Hải, TV HĐQT kiêm PTGD | 31,050 | 372,600 |
| 4 | Ông Lê Thành Chung, TV HĐQT không chuyên trách | 6,210 | 37,260 |
| 5 | Ông Lê Văn Lực, TV HĐQT độc lập | 6,210 | 37,260 |
| 6 | Ông Nguyễn Đức Tuấn, TV HĐQT đến 28/6/2023 | 6,210 | 37,260 |
| 7 | Ông Nguyễn Đức Thành, TV HĐQT đến 28/6/2023 | 6,210 | 37,260 |
| II | Ban Kiểm soát | | 531,360 |
| 1 | Ông Nguyễn Hồng Quang, Trưởng BKS, kh. chuyên trách | 6,480 | 38,880 |

| TT | Họ và tên, chức danh | Mức lương, thù lao/ tháng | Số tiền |
|----|---|---------------------------|-----------------|
| 2 | Bà Cao Thúy Nga, Trưởng BKS đến 28/6/2023 | 32,400 | 194,400 |
| 3 | Bà Cao Thúy Nga, KSV chuyên trách từ 28/6/2023 | 31,050 | 186,300 |
| 4 | Bà Nguyễn Hoàng Điệp, KSV không chuyên trách | 6,210 | 74,520 |
| 5 | Ông Mai Hữu Thung, KSV K.Ch.trách đến 28/6/2023 | 6,210 | 37,260 |
| | Tổng cộng (I) + (II) | | 1.561,68 |

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024

Căn cứ Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH và Quy chế về tiền lương trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam, HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2024 như sau:

Đơn vị: triệu đồng

| TT | Nội dung | Lương/ tháng | Thù lao/tháng |
|----|--|--------------|---------------|
| 1 | Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm | | 5,4 |
| 2 | TV HĐQT kiêm TGD | 54,0 | |
| 3 | TV HĐQT kiêm Phó TGD | 46,0 | |
| 4 | TV HĐQT không chuyên trách, TV HĐQT độc lập | | 6,9 |
| 5 | Trưởng BKS K.chuyên trách | | 7,2 |
| 6 | KSV chuyên trách | 34,50 | |
| 7 | KSV không chuyên trách | | 6,9 |

- Thù lao kế hoạch của Chủ tịch, Thành viên HĐQT và KSV không chuyên trách được tính theo công việc, thời gian làm việc trong năm và mức thù lao do Công ty xác định tối đa bằng 20% tiền lương của Chủ tịch, Thành viên HĐQT và KSV chuyên trách tương ứng.

- Người đại diện phần vốn, Trưởng BKS, KSV của EVN tại Công ty kiêm nhiệm nhiều chức danh quản lý chuyên trách và không chuyên trách khác tại Công ty được hưởng tiền lương của chức danh chuyên trách cao nhất, không được hưởng tiền lương, thù lao của các chức danh quản lý khác.

- Kết thúc năm 2024, căn cứ vào kết quả thực hiện SXKD, Công ty quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện cho Người quản lý, KSV theo quy định.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- P7 (đăng Website);
- Lưu: VT, HĐQT.

Nguyễn Tài Anh